

Register your product and get support at
www.philips.com/welcome

42PFL7409/98
47PFL7409/98
42PFL7409S/98
47PFL7409S/98



VI Hướng dẫn sử dụng

PHILIPS

Mục lục

1	Thông báo	2
2	Quan trọng	3
3	Sản phẩm của bạn	5
	Các nút điều khiển và chỉ báo bên cạnh	5
	Bộ điều khiển từ xa	5
4	Sử dụng sản phẩm của bạn	7
	Bật/tắt TV hoặc chuyển sang chế độ chờ	7
	Chuyển kênh	7
	Xem các thiết bị đã kết nối	8
	Điều chỉnh âm lượng TV	8
5	Sử dụng sản phẩm của bạn nhiều hơn nữa	9
	Truy cập menu TV	9
	Thay đổi cài đặt hình ảnh và âm thanh	9
	Tạo và sử dụng danh sách kênh ưa thích	12
	Sử dụng bộ hẹn giờ	13
	Sử dụng khóa phân loại và kiểm soát trẻ em	14
	Sử dụng đồng hồ TV	14
	Xem hình, nghe nhạc và xem video từ thiết bị lưu trữ USB	15
	Sử dụng Scenea để hiển thị hình làm nền TV	16
	Cập nhật phần mềm TV	17
	Thay đổi tùy chọn TV	17
	Bắt đầu bản giới thiệu TV	18
	Đặt lại TV trở về cài đặt gốc	18
6	Kết nối thiết bị	19
	Đầu nối mặt sau	19
	Đầu nối bên hông	19
	Kết nối với máy vi tính	20
	Chỉ định thiết bị	21
	Sử dụng Philips EasyLink	21
	Sử dụng khóa Kensington	23

7	Cài đặt kênh	24
	Tự động cài đặt kênh	24
	Cài đặt kênh thủ công	24
	Đổi tên kênh	24
	Bổ trí lại các kênh	24
8	Thông tin sản phẩm	25
	Hỗ trợ độ phân giải màn hình	25
	Bộ tinh chỉnh/Bộ thu/Bộ truyền	25
	Đa phương tiện	25
	Bộ điều khiển từ xa	25
	Kết nối	25
	Nguồn	25
9	Xử lý sự cố	26
	Các vấn đề chung của TV	26
	Các vấn đề về kênh TV	26
	Các vấn đề về hình ảnh	26
	Các vấn đề về âm thanh	26
	Các vấn đề về kết nối HDMI	27
	Các vấn đề kết nối USB	27
	Các vấn đề về kết nối với máy vi tính	27
	Liên hệ với chúng tôi	27
10	Index	28

1 Thông báo

2009 © Koninklijke Philips Electronics N.V. Đã đăng ký bản quyền.

Các đặc tính kỹ thuật có thể thay đổi mà không thông báo trước. Các thương hiệu là tài sản của Koninklijke Philips Electronics N.V. hoặc của chủ sở hữu tương ứng. Philips được quyền thay đổi sản phẩm vào bất kỳ thời điểm nào mà không có nghĩa vụ phải điều chỉnh các sản phẩm đã cung cấp tương ứng trước đó.

Nội dung của tài liệu này được coi là đầy đủ cho mục đích sử dụng dự kiến của hệ thống. Nếu sản phẩm, các bộ phận rời hoặc cách sử dụng khác với quy định trong tài liệu này, thì người dùng phải kiểm tra tính khả dụng và hiệu lực của nó. Philips đảm bảo tài liệu này không vi phạm bất kỳ bản quyền sáng chế nào của Hoa Kỳ. Không có sự bảo hành nào khác được công bố hay mặc nhiên.

Philips không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào trong nội dung của tài liệu này cũng như các vấn đề phát sinh từ nội dung trong tài liệu này. Các sai sót được báo cáo về Philips sẽ được cập nhật và đăng trên trang web hỗ trợ của Philips sớm nhất có thể.

Tính năng pixel

Màn hình LCD này có số pixel màu cao. Mặc dù màn hình này có tỷ lệ pixel hiệu quả là 99,999% trở lên, nhưng các điểm đen hoặc điểm sáng (đỏ, xanh lá cây, xanh dương) vẫn có thể xuất hiện liên tục trên màn hình. Đó là đặc tính cấu trúc của loại màn hình này (theo các tiêu chuẩn chung của ngành), không phải là lỗi kỹ thuật.

Bảo hành

Người dùng không được tự sửa chữa bất kỳ bộ phận nào. Không mở hoặc tháo nắp để tiếp cận phần bên trong sản phẩm. Chỉ các Trung tâm Dịch vụ Philips và các cửa hàng sửa chữa chính thức mới được phép sửa chữa sản phẩm. Không tuân thủ các điều kiện trên sẽ bị mất các quyền bảo hành đã được công bố hoặc mặc nhiên. Mọi thao tác cụ thể được chỉ định cấm trong tài liệu này, mọi điều chỉnh, hoặc cách lắp ráp

không đúng hướng dẫn hoặc không được phép theo tài liệu này đều làm mất quyền bảo hành.

Tuân theo tiêu chuẩn về điện từ (EMF)

Koninklijke Philips Electronics N.V. sản xuất và bán các sản phẩm cho người tiêu dùng cuối, như đồ điện tử gia dụng, về căn bản có khả năng phát và thu sóng điện từ.

Một trong những Nguyên tắc Kinh doanh hàng đầu của Philips là thực hiện tất cả các biện pháp an toàn và sức khỏe cần thiết cho sản phẩm, tuân thủ mọi yêu cầu luật định và phù hợp với các tiêu chuẩn về điện từ (EMF) áp dụng tại thời điểm sản xuất sản phẩm.

Philips cam kết phát triển, sản xuất và tiếp thị các sản phẩm không gây hại cho sức khỏe. Philips xác nhận rằng nếu các sản phẩm của mình được xử lý đúng theo cách sử dụng được đưa ra, thì sẽ an toàn trong sử dụng theo các chứng minh khoa học hiện nay.

Philips đóng vai trò tích cực trong việc soạn thảo các tiêu chuẩn quốc tế về điện từ (EMF) và an toàn, điều này cho phép Philips tiên liệu trước sự phát triển của các tiêu chuẩn để sớm đưa vào các sản phẩm của mình.

Bản quyền

Tất cả các thương hiệu đã đăng ký và chưa đăng ký là tài sản của các chủ sở hữu tương ứng. ® Kensington và Micro Saver là các thương hiệu đã đăng ký tại Hoa Kỳ của ACCO World Corporation cùng với các đăng ký đã được chấp thuận hoặc đang chờ chấp thuận tại các nước khác trên thế giới.



Logo VESA Mounting Compliant và VESA, FDMI là thương hiệu của Video Electronics Standards Association.

Các thành phần của phần mềm này là bản quyền của © The FreeType Project (www.freetype.org).

2 Quan trọng

Đọc và hiểu rõ tất cả các hướng dẫn trước khi sử dụng TV của bạn. Mọi hư hỏng do không tuân thủ các hướng dẫn sẽ không được bảo hành.

An toàn

- Rủi ro chạm điện hoặc cháy!
 - Không để TV trong mưa hoặc nước. Không đặt bình chứa chất lỏng, như bình hoa, gần TV. Nếu chất lỏng chảy lên trên hoặc vào trong TV, hãy ngắt TV khỏi nguồn điện ngay lập tức. Hãy liên hệ với Bộ phận Chăm sóc Khách hàng Philips để yêu cầu kiểm tra TV trước khi sử dụng.
 - Không được đặt TV, bộ điều khiển từ xa hoặc pin gần ngọn lửa hoặc các nguồn phát nhiệt khác, kể cả ánh sáng mặt trời trực tiếp. Để tránh lửa cháy lan, hãy đặt nền hoặc các ngọn lửa khác tránh xa TV, bộ điều khiển từ xa và pin.



- Không nhét vật thể vào các khe thông gió hoặc các lỗ khác trên TV.
 - Khi xoay TV, hãy chắc chắn không làm căng cáp điện. Căng cáp điện sẽ làm lỏng đầu cắm và gây hồ quang điện.
- Rủi ro chập điện hoặc cháy!
 - Không để bộ điều khiển từ xa hoặc pin ngoài trời mưa, gặp nước hoặc nơi quá nóng.
 - Tránh tạo lực kéo căng lên phích cắm điện. Phích cắm điện lỏng có thể gây hồ quang điện hoặc cháy.

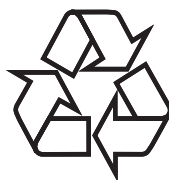
- Rủi ro tổn thương cho người hoặc hư hỏng TV!
 - Cần phải có hai người khi nhấc và khiêng TV nặng hơn 55 lb (25kg).
 - Khi lắp TV bằng chân đế, chỉ sử dụng chân đế được cung cấp kèm theo. Bắt chặt chân đế vào TV. Đặt TV lên một bề mặt phẳng ngang có khả năng chịu được trọng lượng của cả TV và chân đế.
 - Khi gắn TV vào tường, chỉ sử dụng bộ gắn tường đủ khả năng chịu được trọng lượng của TV. Bắt chặt bộ gắn tường vào tường có khả năng chịu được trọng lượng của cả TV và bộ gắn tường. Koninklijke Philips Electronics N.V. không chịu trách nhiệm cho việc gắn tường sai dẫn đến tai nạn, tổn thương cho người hoặc hư hỏng sản phẩm.
- Rủi ro làm tổn thương cho trẻ em! Hãy tuân thủ các bước phòng ngừa sau đây để tránh TV bị rơi và gây tổn thương cho trẻ em:
 - Không đặt TV lên bề mặt có phủ khăn hoặc các chất liệu khác có thể kéo tuột ra ngoài.
 - Bảo đảm không có phần nào của TV lồi ra ngoài bề mặt.
 - Không đặt TV lên tủ cao (như tủ sách) mà không neo giữ chắc chắn cả tủ và TV vào tường hoặc gờ đỡ phù hợp.
 - Cẩn dặn trẻ em về sự nguy hiểm của việc leo trèo trên tủ cao để chạm vào TV.
- Rủi ro quá nhiệt! Không lắp đặt tivi trong không gian kín. Luôn chừa không gian tối thiểu 4 inch (10 cm) quanh tivi để thông gió. Bảo đảm rèm và các vật dụng khác không che phủ các khe thông gió của tivi.
- Rủi ro gây hư hỏng TV! Trước khi nối TV với ổ cắm điện, bảo đảm điện áp nguồn phù hợp với giá trị được in trên mặt sau TV. Không bao giờ nối TV với ổ cắm điện nếu khác điện thế.

- Rủi ro gây tổn thương, cháy hoặc hỏng cáp điện! Không đặt TV hoặc các vật khác đè lên cáp điện.
- Để dễ dàng ngắt cáp điện TV khỏi ổ cắm điện, bảo đảm bạn có thể tiếp xúc với cáp điện mọi lúc.
- Khi bạn ngắt cáp điện, luôn kéo phích cắm, không kéo dây cáp.
- Rút phích cắm điện và tháo cáp ăng-ten khỏi TV trước khi có sấm sét. Khi trời có sấm sét, không chạm vào bất kỳ bộ phận nào của TV, cáp điện hoặc cáp ăng-ten.
- Rủi ro cho thính lực! Tránh sử dụng tai nghe nhét tai hoặc chụp đầu với âm lượng lớn hoặc trong thời gian dài.
- Nếu vận chuyển tivi trong điều kiện nhiệt độ dưới 5°C, hãy tháo tivi ra khỏi bao gói và chờ cho đến khi nhiệt độ tivi bằng nhiệt độ trong phòng mới cắm điện vào tivi.

Chăm sóc màn hình

- Tránh để hình ảnh t)nh càng nhiều càng tốt. Hình ảnh t)nh là các hình ảnh được giữ nguyên trên màn hình trong thời gian dài. Ví dụ: các menu trên màn hình, các sọc đen và các màn hình thời gian. Nếu phải sử dụng hình ảnh t)nh, hãy giảm độ tương phản và độ sáng để tránh làm hỏng màn hình.
- Rút phích cắm điện của TV trước khi lau chùi.
- Lau chùi TV và khung bằng khăn mềm và ẩm. Không sử dụng các chất như cồn, hóa chất hoặc chất tẩy rửa gia dụng cho TV.
- Rủi ro gây hư hỏng màn hình của TV! Không chạm, ấn, chà hoặc gõ vào màn hình bằng bất kỳ vật gì.
- Để tránh biến dạng hoặc phai màu, hãy lau khô nước đọng càng nhanh càng tốt.

Tái chế



Sản phẩm của bạn được thiết kế và sản xuất bằng các vật liệu và thành phần chất lượng cao, có thể tái chế và sử dụng lại.

Khi bạn nhìn thấy biểu tượng thùng rác có vòng tròn đầu thập chéo đính kèm theo sản phẩm, (có ngh)a là sản phẩm được kiểm soát theo Chỉ thị Châu Âu 2002/96/EC:

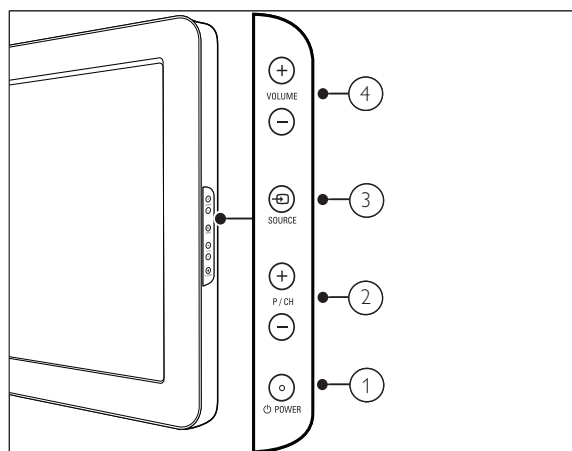


Không được thải bỏ sản phẩm chung với rác thải sinh hoạt. Hãy tìm hiểu các quy định của địa phương về việc thu gom riêng các sản phẩm điện và điện tử. Việc thải bỏ sản phẩm cũ đúng cách sẽ giúp phòng tránh các hậu quả xấu có thể xảy ra cho môi trường và sức khỏe con người.

3 Sản phẩm của bạn

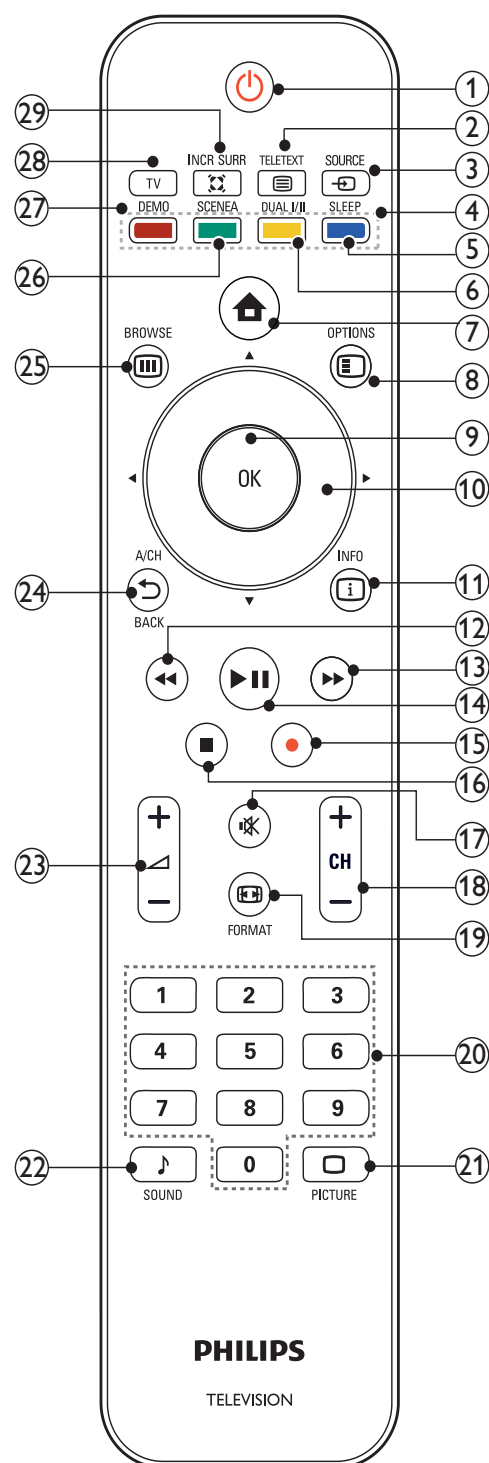
Chúc mừng bạn đã mua hàng và chào mừng đến với Philips! Để có đầy đủ lợi ích từ việc hỗ trợ mà Philips cung cấp, hãy đăng ký sản phẩm của bạn tại www.philips.com/welcome.

Các nút điều khiển và chỉ báo bên cạnh



- ① **⏻ POWER:** Bật hoặc tắt sản phẩm. Sản phẩm không được tắt nguồn hoàn toàn trừ khi được tháo phích cắm.
- ② **P/CH +/-:** Chuyển sang kênh kế tiếp hoặc trước đó.
- ③ **SOURCE:** Chọn thiết bị được kết nối.
- ④ **VOLUME +/-:** Tăng hoặc giảm âm lượng.

Bộ điều khiển từ xa



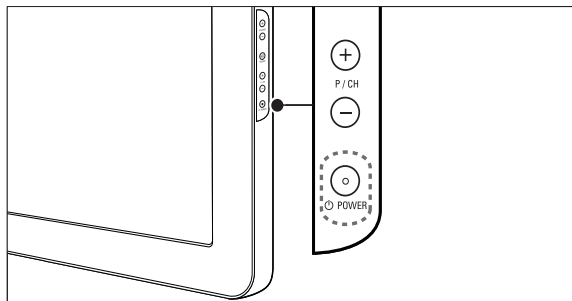
- ① **⏻ (Bật Chế độ chờ)**
 - Chuyển TV sang chế độ chờ nếu TV được bật.
 - Bật TV nếu TV ở chế độ chờ.

- ②  **TELETEXT**
Bật hoặc tắt teletext.
- ③  **SOURCE**
Chọn thiết bị được kết nối.
- ④ **Các nút màu**
Chọn tác vụ hoặc tùy chọn.
- ⑤ **SLEEP**
Đặt thời gian chờ để TV chuyển sang chế độ chờ.
- ⑥ **DUAL I-II**
Chuyển Âm thanh nổi và Âm thanh nổi Nicam sang Mono. Chọn ngôn ngữ thứ nhất (Kép I) hoặc ngôn ngữ thứ hai (Kép II) trong các chương trình song ngữ.
- ⑦  **(Gia đình)**
Bật hoặc tắt menu gia đình.
- ⑧  **OPTIONS**
Truy cập tùy chọn có liên quan đến hoạt động hoặc chọn lựa hiện tại.
- ⑨ **OK**
Xác nhận một mục nhập hoặc một lựa chọn. Hiện thị bảng dò kênh.
- ⑩  **(Các nút điều hướng)**
Điều hướng qua các menu.
- ⑪  **INFO**
Hiện thị thông tin chương trình, nếu có.
- ⑫  **(Lùi về sau)**
Tìm kiếm lùi về sau.
- ⑬  **(Tiên về trước)**
Tìm kiếm tiên về trước.
- ⑭  **(Phát/Tạm dừng)**
Bắt đầu, tạm dừng hoặc tiếp tục phát đ)a.
- ⑮  **(Ghi âm)**
Bắt đầu hoặc ngừng ghi video.
- ⑯  **(Ngừng)**
Ngừng phát đ)a.
- ⑰  **(Tắt tiếng)**
Tắt tiếng hoặc mở lại tiếng.
- ⑱ **CH +/- (Kênh +/-)**
Chuyển sang kênh kế tiếp hoặc trước đó.
- ⑲  **FORMAT**
Chọn định dạng hình ảnh.
- ⑳ **0-9 (Các nút số)**
Chọn kênh hoặc cài đặt.
- ㉑  **PICTURE (Hình ảnh thông minh)**
Mở menu hình ảnh thông minh .
- ㉒  **SOUND (Âm thanh Thông minh)**
Mở menu âm thanh thông minh .
- ㉓  **+/- (Âm lượng +/-)**
Tăng hoặc giảm âm lượng.
- ㉔  **BACK A/CH**
Trở về màn hình trước đó.
Chuyển đổi qua lại giữa kênh hiện tại và kênh đã xem mới nhất.
- ㉕  **BROWSE**
Hiện thị bảng dò kênh.
- ㉖ **SCENE (Hình nền)**
Hiện thị hình nền trên màn hình TV.
- ㉗ **DEMO**
Bật hoặc tắt menu thể hiện.
- ㉘ **TV**
Chuyển về nguồn ăng-ten từ chế độ EasyLink.
- ㉙  **INCR. SURR**
Bật Âm thanh vòm Tuyệt hảo cho các nguồn âm thanh nổi. Bật chế độ không gian cho các nguồn mono.

4 Sử dụng sản phẩm của bạn

Phần này giúp bạn thực hiện các thao tác cơ bản.

Bật/tắt TV hoặc chuyển sang chế độ chờ



Để bật

- Nếu đèn báo chế độ chờ tắt, hãy nhấn nút **POWER** bên hông TV.
- Nếu đèn báo chế độ chờ màu đỏ, nhấn nút **POWER** (Bật Chế độ chờ) trên bộ điều khiển từ xa.

Để chuyển sang chế độ chờ

- Nhấn nút **POWER** (Bật Chế độ chờ) trên bộ điều khiển từ xa.
↳ Đèn báo chế độ chờ chuyển sang màu đỏ.

Để tắt

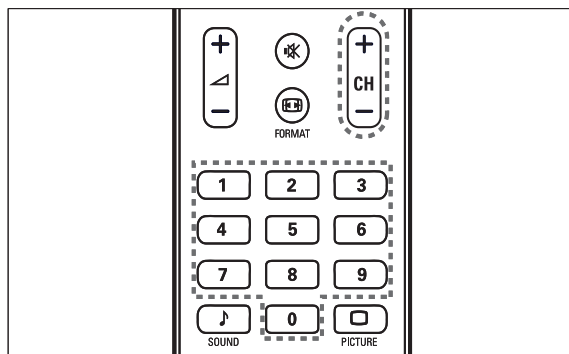
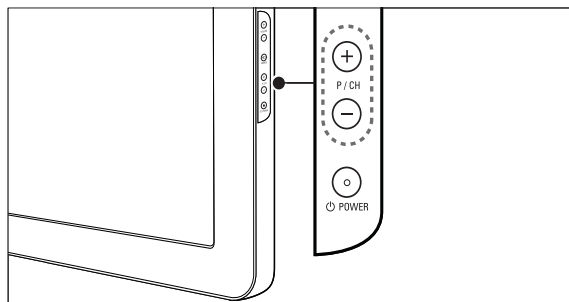
- Nhấn nút **POWER** bên hông TV.
↳ Đèn báo chế độ chờ tắt.



Meo

- Dù TV của bạn tiêu thụ rất ít điện năng khi ở chế độ chờ, nhưng điện vẫn tiếp tục bị tiêu hao. Nếu không sử dụng trong thời gian dài, hãy rút cáp điện của TV ra khỏi ổ cắm.

Chuyển kênh



- Nhấn **BACK A/CH** trên bộ điều khiển từ xa để trở về kênh đã xem trước đó.
- Nhấn nút **CH +/-** trên bộ điều khiển từ xa hoặc **P/CH +/-** bên hông TV.
- Nhấn **OK** để sử dụng bằng dò kênh.
- Nhập số kênh sử dụng bằng nút **Các nút số**.



Lưu ý

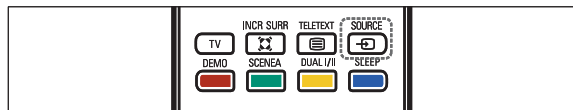
- Khi sử dụng danh sách kênh ưa thích, bạn chỉ có thể chọn các kênh từ danh sách (xem 'Chọn danh sách ưa thích' trên trang 12).

Xem các thiết bị đã kết nối

Lưu ý

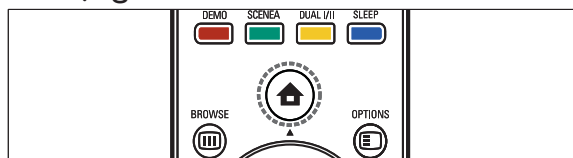
- Để dễ dàng truy cập, thêm thiết bị mới vào menu chính trước khi chọn.

Sử dụng nút source (nguồn tín hiệu)



- 1 Nhấn **SOURCE**.
↳ Danh sách nguồn xuất hiện.
- 2 Nhấn **▲** hoặc **▼** để chọn thiết bị kết nối.
- 3 Nhấn nút **OK** để xem thiết bị đã kết nối.

Sử dụng menu chính

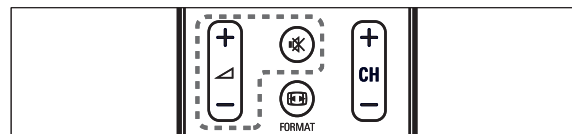
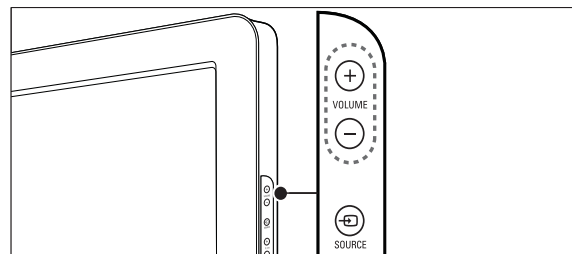


Lưu ý

- Bạn có thể thêm thiết bị mới vào menu chính để dễ dàng truy cập.

- 1 Nhấn **⬆** (Gia đình).
↳ Menu chính xuất hiện.
- 2 Nhấn **▲▼◀▶** để chọn thiết bị.
- 3 Nhấn **OK** để xem thiết bị kết nối trên TV của bạn.

Điều chỉnh âm lượng TV



Để tăng hoặc giảm âm lượng

- Nhấn **▲** / **▼**.
- Nhấn **VOLUME +/-** bên hông TV.

Để tắt hoặc bật âm thanh

- Nhấn **⏻** để tắt âm thanh.
- Nhấn lại **⏻** để mở lại âm thanh.

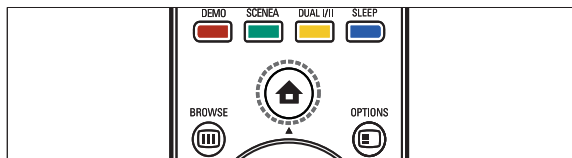
5 Sử dụng sản phẩm của bạn nhiều hơn nữa

Truy cập menu TV

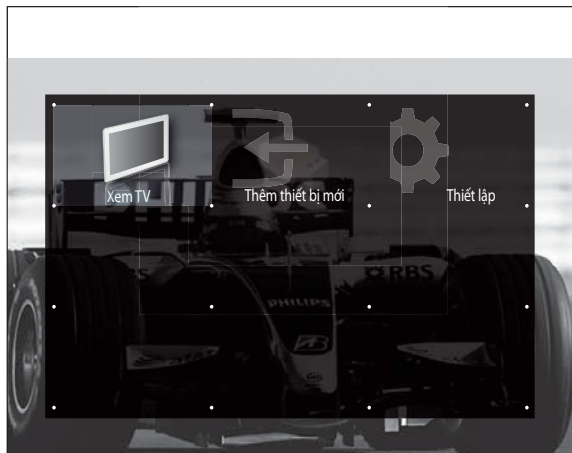
Menu giúp bạn cài đặt kênh, thay đổi cài đặt hình và tiếng, và truy cập các tính năng khác.

Truy cập menu chính

Menu chính cho phép bạn dễ dàng truy cập vào các thiết bị kết nối, cài đặt hình và tiếng, cũng như các tính năng hữu ích khác.



- 1 Nhấn **⏠** (Gia đình).
↳ Menu chính xuất hiện.



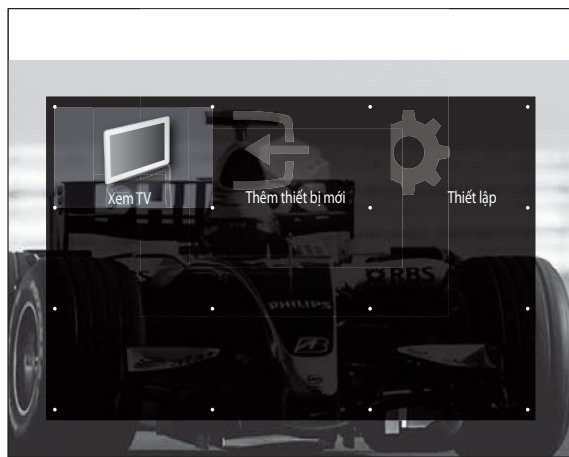
- 2 Nhấn **▲▼◀▶** để chọn tùy chọn.
 - **[Xem TV]** Chuyển sang chế độ TV.
 - **[Thiết lập]** Truy cập menu để điều chỉnh hình, tiếng và các cài đặt khác của TV.
 - **[Thêm thiết bị mới]** Thêm thiết bị mới vào menu chính để dễ dàng truy cập.

- 3 Nhấn **OK** để xác nhận lựa chọn của bạn.
- 4 Nhấn **⏠** (Gia đình) để thoát.

Xóa thiết bị khỏi menu chính

Nếu thiết bị không còn được kết nối với TV nữa, hãy xóa thiết bị khỏi menu chính.

- 1 Nhấn **⏠** (Gia đình).
↳ Menu chính xuất hiện.



- 2 Nhấn **⏏** **OPTIONS**.
↳ Menu **[Xóa]** xuất hiện.
- 3 Nhấn **▲▼◀▶** để chọn biểu tượng.
- 4 Nhấn **OK** để xóa biểu tượng.
↳ Biểu tượng đã chọn sẽ bị xóa khỏi menu chính.

Thay đổi cài đặt hình ảnh và âm thanh

Thay đổi cài đặt hình ảnh và âm thanh cho phù hợp với sở thích của bạn. Bạn có thể áp dụng cài đặt được xác định trước hoặc thay đổi cài đặt theo cách thủ công.

Sử dụng hỗ trợ cài đặt

Sử dụng hỗ trợ cài đặt để được hướng dẫn cài đặt hình ảnh và âm thanh tốt nhất.

- 1 Nhấn **⏠** (Gia đình).
↳ Menu chính xuất hiện.

- 2 Nhấn **▲▼◀▶** để chọn **[Thiết lập] > [Hình ảnh] > [Trợ giúp cài đặt] > [Bắt đầu]**.
- 3 Nhấn **OK**.
 - ↳ Menu **[Trợ giúp cài đặt]** xuất hiện.
 - Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình để chọn cài đặt hình ảnh và âm thanh ưa thích của bạn.

Sử dụng hình ảnh thông minh

Sử dụng hình ảnh thông minh để áp dụng cài đặt hình ảnh được xác định trước.

- 1 Nhấn **□**.
 - ↳ Menu **[H.ảnh thông minh]** xuất hiện.
- 2 Nhấn **▲▼◀▶** để chọn từ cài đặt hình ảnh thông minh sau:
 - **[Cá nhân]** Liệt kê các cài đặt hình ảnh cá nhân được tùy chỉnh.
 - **[Sông động]** Tối đa hóa cài đặt hình ảnh.
 - **[Chuẩn]** Điều chỉnh cài đặt hình ảnh phù hợp nhất với môi trường và các loại video.
 - **[Phim ảnh]** Áp dụng cài đặt hình ảnh phù hợp để xem phim.
 - **[Trò chơi]** Áp dụng cài đặt hình ảnh được tối đa hóa để di chuyển nhanh trong trò chơi.
 - **[T.kiệm năng lượng]** Áp dụng cài đặt hình ảnh năng lượng thấp.

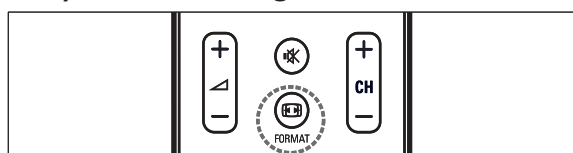
Điều chỉnh cài đặt hình ảnh theo cách thủ công

- 1 Nhấn **⬆** (Gia đình).
- 2 Nhấn **▲▼◀▶** để chọn **[Thiết lập] > [Hình ảnh]**.
 - ↳ Menu **[Picture]** xuất hiện.
- 3 Nhấn **▲▼◀▶** để chọn từ cài đặt sau và điều chỉnh:
 - **[H.ảnh thông minh]** Truy cập cài đặt hình ảnh thông minh được xác định trước.

- **[Độ tương phản]** Điều chỉnh mật độ vùng sáng, giữ các vùng tối không thay đổi.
- **[Độ sáng]** Điều chỉnh cường độ và chi tiết của các vùng tối.
- **[Màu sắc]** Điều chỉnh độ bão hòa màu.
- **[Sắc thái]** Đền bù các biến thể màu trong các bản truyền NTSC được mã hóa.
- **[Sắc nét]** Điều chỉnh mức độ sắc nét trong chi tiết hình ảnh.
- **[Giảm nhiễu]** Lọc và giảm tạp nhiễu hình.
- **[Nhiệt độ màu]** Đưa vào thêm tông màu cam (**[Ấm]**) hoặc tông màu xanh (**[Lạnh]**) cho hình ảnh.
- **[Pixel Precise HD]** Tinh chỉnh từng pixel cho phù hợp với các pixel xung quanh. Điều này sẽ cho hình ảnh sáng, rõ nét.
- **[HD Natural Motion]** Giảm rung hình trường và dòng để hiển thị chuyển động mượt. Bạn có thể bật hoặc tắt HDNM.
- **[100Hz LCD]** Đặt tốc độ hồi phục TV sang tối đa 100Hz để cung cấp độ sắc nét chuyển động cao hơn, mức đen tốt hơn, độ tương phản cao mà không rung hình, hình t)nh và góc xem rộng hơn.
- **[Độ sắc nét cao]** Cho độ sắc nét cao, nhất là trên các dòng và đường viền trong hình.
- **[Độ t.phản động]** Tự động cải thiện độ tương phản trong hình.
- **[Á.sáng ngược động]** Điều chỉnh độ sáng của đèn nền TV cho phù hợp với điều kiện ánh sáng.
- **[gi. MPEG artifact]** Tỉa xén giao tác trên hình kỹ thuật số. Bạn có thể bật hoặc tắt tính năng này.
- **[Nâng cao màu sắc]** Tạo màu sắc sống hơn và cải thiện độ phân giải chi tiết trong các màu sáng. Bạn có thể bật hoặc tắt tính năng này.

- **[Chế độ PC]** Điều chỉnh thiết lập hình khi máy PC được kết nối với TV.
- **[Bộ c.biên á.sáng]** Nâng động điều chỉnh cài đặt hình ảnh cho phù hợp với điều kiện ánh sáng.
- **[Định dạng hình ảnh]** Thay đổi định dạng hình.
- **[D.ch th. ch.ngang]** Điều chỉnh hình nằm ngang cho PC-VGA hoặc đầu vào HD.
- **[D.ch theo ch.doc]** Điều chỉnh hình thẳng đứng cho PC-VGA hoặc đầu vào HD.

Thay đổi định dạng hình ảnh



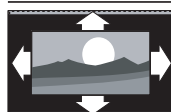
- 1 Nhấn **FORMAT**.
↳ Thanh định dạng hình ảnh sẽ xuất hiện.
- 2 Nhấn **▲▼** để chọn định dạng hình ảnh.
↳ Xem trước định dạng hình ảnh đã chọn.

Tóm lược định dạng hình

Cài đặt hình ảnh sau có thể được cấu hình.

Lưu ý

- Tùy thuộc vào định dạng của nguồn hình, một số cài đặt hình ảnh không có sẵn.



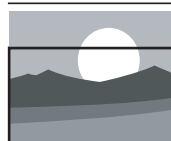
[Định dạng tự động] (Không dành cho chế độ PC.) Tự động phóng to hình ảnh cho vừa với màn hình. Phụ đề vẫn hiển thị.



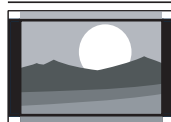
[Thu phóng cực đại] (Không dành cho chế độ HD và PC.) Xóa các thanh màu đen bên cạnh chương trình nghe nhìn 4:3. Có sự méo mó nhỏ.



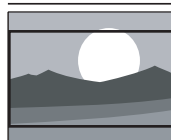
[4:3] Hiển thị định dạng 4:3 cổ điển.



[Thu phóng phụ đề] (Không dành cho chế độ HD và PC.) Hiển thị hình ảnh 4:3 toàn màn hình, có hiển thị phụ đề. Phần trên của hình bị cắt bớt.



[Ảnh m.rộng 14:9] (Không dành cho chế độ HD và PC.) Co giãn định dạng 4:3 thành 14:9.



[Ảnh m.rộng 16:9] (Không dành cho chế độ HD và PC.) Co giãn định dạng 4:3 thành 16:9.



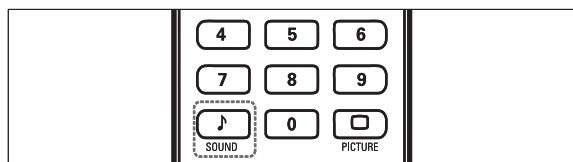
[Độ rộng màn hình] Kéo định dạng 4:3 cổ điển thành 16:9.



[Không theo tỷ lệ] Chỉ dành cho chế độ HD và PC, và chỉ trong các chế độ đã chọn. Cho phép độ sắc nét tối đa. Một số hình méo mó có thể hiển thị do hệ thống của chương trình nghe nhìn. Đặt độ phân giải PC cho chế độ toàn màn hình để có kết quả tốt nhất.

Sử dụng âm thanh thông minh

Sử dụng âm thanh thông minh để áp dụng cài đặt âm thanh được xác định trước.



- 1 Nhấn **SMART SOUND**.
↳ Menu **[Âm thanh th. minh]** xuất hiện.
- 2 Nhấn **▲▼** để chọn cài đặt âm thanh thông minh:
 - **[Chuẩn]** Điều chỉnh cài đặt âm thanh cho phù hợp với môi trường và các loại audio nhất.
 - **[Tin tức]** Áp dụng cài đặt âm thanh phù hợp với âm thanh tiếng nói, ví dụ như tin tức.
 - **[Phim ảnh]** Áp dụng cài đặt âm thanh phù hợp với phim ảnh.
 - **[Cá nhân]** Áp dụng cài đặt đã được tùy chỉnh trong menu âm thanh.

Điều chỉnh cài đặt âm thanh

- 1 Nhấn **⬆** (Gia đình).
- 2 Nhấn **▲▼◀▶** để chọn **[Thiết lập] > [Âm thanh]**.
↳ Menu **[Âm thanh]** xuất hiện.
- 3 Nhấn **▲▼◀▶** để chọn và điều chỉnh:
 - **[Âm thanh th. minh]** Truy cập cài đặt âm thanh thông minh được xác định trước.
 - **[Bass]** Điều chỉnh mức độ trầm.
 - **[Treble]** Điều chỉnh mức độ cao.
 - **[Âm lượng]** Điều chỉnh âm lượng.
 - **[Cân bằng]** Điều chỉnh độ cân bằng của loa trái và phải cho phù hợp nhất với vị trí nghe của bạn.
 - **[Kép I-II]** Chọn trong số các ngôn ngữ audio nếu âm thanh kép được truyền.
 - **[Loa TV]** Bật hoặc tắt loa TV, hoặc âm thanh phát ra thiết bị tương thích EasyLink. **[EasyLink]** phải được kích hoạt trong menu **[Sở thích]** để đặt menu **[Loa TV]** sang chế độ có sẵn.
 - **[Âm thanh vòm]** Bật âm thanh không gian.

- **[Âm lượng tai nghe]** Điều chỉnh âm lượng tai nghe.
- **[Âm lượng tự động]** Tự động giảm thay đổi âm thanh đột ngột, ví dụ: khi chuyển kênh. Khi được bật, điều này sẽ giúp giữ âm lượng ổn định.
- **[Âm lượng Delta]** Sửa sự khác biệt âm lượng giữa các kênh TV và thiết bị kết nối (chuyển sang thiết bị kết nối khi điều chỉnh **[Âm lượng Delta]**).

Tạo và sử dụng danh sách kênh ưa thích

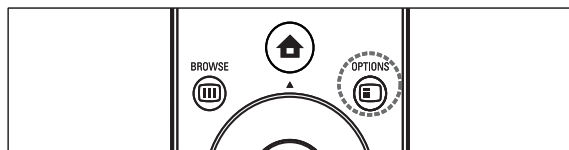
Bạn có thể tạo danh sách kênh TV và kênh radio ưa thích để có thể dễ dàng tìm các kênh này.



Meo

- Bạn có thể tạo và lưu đến 4 danh sách ưa thích trên TV.

Chọn danh sách ưa thích



- 1 Khi xem TV, nhấn **OK**.
↳ Khung lưới kênh sẽ xuất hiện.
- 2 Nhấn **OK**.
↳ Menu tùy chọn sẽ xuất hiện.
- 3 Nhấn **▲▼** để chọn **[Xem kênh ưa thích]**.
↳ Danh sách ưa thích sẽ xuất hiện.
- 4 Nhấn **▲▼** để chọn danh sách ưa thích hoặc **[Tất cả]**.
- 5 Nhấn **OK**.
↳ Nếu bạn đã chọn danh sách ưa thích, chỉ những kênh trong danh sách mới xuất hiện trong khung lưới kênh; nếu bạn đã chọn **[Tất cả]**, tất cả kênh đã cài đặt sẽ xuất hiện trong khung lưới kênh.
- 6 Nhấn **⏏** để thoát khỏi menu tùy chọn.

Thêm kênh vào danh sách ưa thích



Meo

- Xem tất cả kênh trước khi thêm kênh vào danh sách ưa thích.

- 1 Khi xem TV, chuyển sang kênh bạn muốn thêm vào danh sách (xem 'Chuyển kênh' trên trang 7) ưa thích.
- 2 Nhấn .
↳ Menu tùy chọn kênh sẽ xuất hiện.
- 3 Nhấn để chọn [Đánh dấu ưa thích].
- 4 Nhấn **OK**.
- 5 Chọn danh sách ưa thích để thêm kênh vào.
- 6 Nhấn **OK**.
↳ Kênh sẽ được thêm vào danh sách ưa thích.
- 7 Nhấn **BACK A/CH** để thoát khỏi menu tùy chọn kênh.
↳ Khung lưới kênh sẽ xuất hiện.

Xóa kênh khỏi danh sách ưa thích



Luru y

- Chọn danh sách ưa thích để chỉnh sửa trước khi xóa kênh.

- 1 Khi xem TV, nhấn **OK**.
↳ Khung lưới kênh sẽ xuất hiện.
- 2 Nhấn để chọn kênh.
- 3 Nhấn **OPTIONS**.
↳ Menu tùy chọn kênh sẽ xuất hiện.
- 4 Nhấn để chọn [Unmark as favourite].
- 5 Nhấn **OK**.
↳ Kênh sẽ bị xóa khỏi danh sách ưa thích.
- 6 Nhấn **BACK A/CH** để thoát khỏi menu tùy chọn kênh.
↳ Khung lưới kênh được cập nhật sẽ xuất hiện, hiển thị các kênh hiện tại trong danh sách ưa thích.

Sử dụng bộ hẹn giờ

Bạn có thể đặt bộ hẹn giờ để bật TV hoặc chuyển sang chế độ chờ vào thời gian đã chỉ định.

Đặt thời gian

- 1 Nhấn (**Gia đình**).
- 2 Chọn [Thiết lập] > [Tính năng] > [Đồng hồ].
- 3 Nhấn **OK**.
- 4 Nhấn để đặt thời gian.
- 5 Chọn [Xong].
- 6 Nhấn **OK**.

Tự động chuyển TV sang chế độ chờ (Bộ hẹn giờ ngủ)

Bộ hẹn giờ ngủ sẽ chuyển TV sang chế độ chờ sau khoảng thời gian đã xác định trước.



Meo

- Bạn luôn có thể tắt TV sớm hơn hoặc đặt lại bộ hẹn giờ ngủ trong lúc đang xem.

- 1 Nhấn (**Gia đình**).
↳ Menu chính xuất hiện.
- 2 Nhấn để chọn [Thiết lập] > [Tính năng] > [Bộ hẹn giờ ngủ].
↳ Menu [Bộ hẹn giờ ngủ] xuất hiện.
- 3 Nhấn để đặt thời gian ngủ.
↳ Bộ hẹn giờ ngủ có thể lên đến 180 phút trong các bước 5 phút. Nếu đặt 0 phút, bộ hẹn giờ ngủ sẽ tắt.
- 4 Nhấn **OK**.
↳ TV sẽ chuyển sang chế độ chờ sau khoảng thời gian đã xác định trước.

Tự động bật TV (bật bộ hẹn giờ)

Bạn có thể chuyển TV sang kênh đã chỉ định vào thời gian đã xác định từ chế độ chờ.

- 1 Nhấn (**Gia đình**).

- 2 Chọn [Thiết lập] > [Tính năng] > [Bật bộ hẹn giờ] > [Kích hoạt].
- 3 Nhấn OK.
- 4 Nhấn ▲▼◀▶ để đặt tần số, thời gian và kênh.



Meo

- Để tắt [Bật bộ hẹn giờ], chọn [TẮT] trong menu [Bật bộ hẹn giờ].

Đặt hoặc thay đổi mã PIN

- 1 Nhấn ⬆ (Gia đình).
- 2 Nhấn ▲▼◀▶ để chọn [Thiết lập] > [Tính năng] > [Thay đổi mã].
↳ Menu [Thay đổi mã] xuất hiện.
- 3 Nhập mã PIN 4 số bằng cách sử dụng **Các nút số**.
 - Nếu bạn có PIN, hãy nhập PIN hiện tại của bạn vào.
 - Nếu bạn không có PIN hoặc nếu bạn đã quên mã PIN, hãy nhập '0711'.
- 4 Nhập lại mã PIN để xác nhận.

Sử dụng khóa phân loại và kiểm soát trẻ em

Bạn có thể ngăn trẻ em xem các chương trình nhất định hoặc các kênh nhất định bằng cách khóa điều khiển TV và sử dụng các phân loại.

Khóa hoặc mở khóa tất cả kênh và thiết bị được kết nối

- 1 Nhấn ⬆ (Gia đình).
- 2 Nhấn ▲▼◀▶ để chọn [Thiết lập] > [Tính năng] > [Khóa TV].
↳ Thông báo sẽ xuất hiện nhắc nhở bạn nhập mã PIN.
- 3 Nhập mã PIN của bạn vào cùng với **Các nút số**.
↳ Menu [Khóa TV] xuất hiện.
- 4 Nhấn ▲▼ để chọn [Khóa] hoặc [Mở khóa].

- 5 Nhấn OK.
↳ Tất cả kênh và thiết bị kết nối sẽ bị khóa hoặc được mở khóa.

Khóa hoặc mở khóa một hoặc nhiều kênh

- 1 Khi xem TV, nhấn OK.
↳ Khung lưới kênh sẽ xuất hiện. Kênh đang hoạt động sẽ được tô sáng.
- 2 Nhấn ⏻ OPTIONS.
- 3 Nhấn ▲▼ để chọn [Khóa/Mở khóa kênh].
- 4 Nhập mã PIN của bạn vào.
↳ Kênh hiển thị biểu tượng khóa.

Sử dụng đồng hồ TV

Bạn có thể hiển thị đồng hồ trên màn hình TV. Đồng hồ sẽ hiển thị thời gian hiện tại bằng cách sử dụng dữ liệu thời gian nhận được từ nhà điều hành dịch vụ TV.

Hiển thị đồng hồ TV

- 1 Khi xem TV, nhấn ⏻ OPTIONS.
↳ Menu tùy chọn TV sẽ xuất hiện.
- 2 Chọn [Đồng hồ].
- 3 Nhấn OK.
↳ Đồng hồ sẽ được hiển thị.



Lưu ý

- Đồng hồ sẽ tự động bị vô hiệu sau 10 phút. Để vô hiệu đồng hồ trước thời gian đó, hãy lặp lại quy trình này.

Xem hình, nghe nhạc và xem video từ thiết bị lưu trữ USB



Caution

- Philips không chịu trách nhiệm nếu thiết bị lưu trữ USB không được hỗ trợ cũng như không chịu trách nhiệm về sự hư hỏng hoặc mất dữ liệu trong thiết bị.

TV của bạn phù hợp với bộ kết nối USB sẽ cho phép bạn xem hình, nghe nhạc hoặc xem phim được lưu trên thiết bị lưu trữ USB.

Định dạng tập tin được hỗ trợ

Hình ảnh	JPEG (chỉ dành cho non-progressive)
Âm nhạc	MP3
Video	H.264, MPEG4



Lưu ý

- Chỉ thiết bị lưu trữ USBFAT hoặc định dạng DOS được hỗ trợ. Tên tập tin không được vượt quá 128 ký tự.

Kết nối thiết bị lưu trữ USB và nhận trình duyệt nội dung

- 1 Bật TV.
- 2 Kết nối thiết bị USB vào cổng USB bên hông TV.
- 3 Nhấn **⬆** (Gia đình).
↳ Menu chính xuất hiện.
- 4 Nhấn **⬆⬇⬆** để chọn [Duyệt tìm USB].
- 5 Nhấn **OK** để xác nhận.
↳ Trình duyệt nội dung USB sẽ xuất hiện.



Lưu ý

- Nếu bạn kết nối nhiều thiết bị lưu trữ USB qua máy chủ USB, một thông báo sẽ xuất hiện nhắc bạn chọn thiết bị. Nhấn **⬆⬇⬆** để chọn thiết bị, sau đó nhấn **OK** để xác nhận.



Meo

- Nhấn **⌂** **BROWSE** để chuyển giữa các giao diện hình thu nhỏ và duyệt tập tin.

Ngắt kết nối thiết bị lưu trữ USB



Caution

- Thực hiện theo quy trình này để tránh gây hư hỏng thiết bị lưu trữ USB.

- 1 Nhấn **⬅** **BACK A/CH** để thoát khỏi menu [USB].
- 2 Chờ năm giây trước khi ngắt kết nối thiết bị lưu trữ USB.

Xem hình ảnh

- 1 Trong trình duyệt nội dung USB, nhấn **▶** để nhập thư mục [Hình ảnh].
- 2 Nhấn **⬆⬇⬆** để chọn hình.
- 3 Nhấn **OK** để xem hình ảnh ở chế độ toàn màn hình.



Meo

- Khi ở chế độ toàn màn hình, nhấn **⬅** để chuyển giữa các hình ảnh.

Xem bản chiếu hình ảnh

- 1 Khi hình ảnh toàn màn hình hiển thị, nhấn **⏏** hoặc **OK**.
↳ Bản chiếu sẽ bắt đầu từ hình đã chọn.
- 2 Nhấn:
 - **⏏** để tạm dừng bản chiếu.
 - **⬅** hoặc **➡** để trở lại hoặc chuyển đến hình kế tiếp.
 - **⬅** **BACK A/CH** hoặc **■** để ngừng bản chiếu và trở về trình duyệt nội dung USB.

Thay đổi thiết lập bản chiếu

- 1 Khi xem bản chiếu, nhấn **⌂** **OPTIONS**.
↳ Menu tùy chọn bản chiếu sẽ xuất hiện.
- 2 Nhấn **⬆⬇⬆** để chọn từ cài đặt sau và điều chỉnh:
 - **[B.đầu/Ng.t.d b.ch]** Bắt đầu hoặc ngừng bản chiếu.

- [Ch.tiếp trình diễn bản chiếu]Hiển thị danh sách các kiểu giao tác.
- [T.s t.diễn b.ch]Đặt số lượng thời gian hình ảnh sẽ được hiển thị.
- [Xoay hình ảnh]Xoay hình.
- [Xem thông tin]Hiển thị tên, ngày tháng, kích thước hình và hình tiếp theo trong bản chiếu.

3 Nhấn **OK** để xác nhận thay đổi thiết lập.

Nghe nhạc

- 1 Kết nối thiết bị USB vào cổng USB bên hông TV.
- 2 Nhấn ► để truy cập menu.
- 3 Chọn [Âm nhạc] và sau đó nhấn ► để truy cập thư mục [Âm nhạc].
- 4 Nhấn ▲ hoặc ▼ để chọn bài hát hoặc album nhạc.
- 5 Nhấn **OK** để phát bài hát hoặc album đã chọn.

Cài đặt nhạc

- [Xem thông tin]Hiển thị tên tập tin.
- [Lặp lại]Lặp lại bài hát hoặc album.
- [Shuffle]Phát bài hát theo thứ tự ngẫu nhiên.

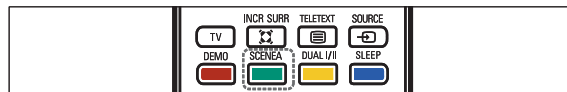
Xem video từ thiết bị USB

- 1 Trong trình duyệt nội dung USB, nhấn ► để truy cập vào thư mục [Video].
- 2 Nhấn ▲▼◀▶ để chọn video.
- 3 Nhấn **OK** để xem video.

Sử dụng Scenea để hiển thị hình làm hình nền TV

Bạn có thể sử dụng tính năng Scenea hiển thị hình t)nh làm hình nền trên TV.Tính năng này chỉ dành cho chế độ màn hình chủ.

Kích hoạt Scenea



Hình nền 1 hình

Nhấn **SCENEA** trên bộ điều khiển từ xa.

- Hình mặc định hoặc được tải trước sẽ hiển thị.



Lưu ý

- Để tắt hình nền, nhấn bất kỳ nút nào trên bộ điều khiển từ xa, ngoại trừ nút **⏻**, **🔊 SOUND** và **🖼️ PICTURE**.
- Hình nền cũng sẽ bị tắt khi bạn kết nối thiết bị lưu trữ USB với TV hoặc bắt đầu thiết bị tương thích EasyLink qua chức năng phát một chạm.

Bản chiếu hình nền

Bảo đảm hình nền chưa được kích hoạt.

- 1 Kết nối thiết bị lưu trữ USB với TV.
- 2 Nhấn **SCENEA**.
 - Tất cả hình trong thiết bị lưu trữ USB sẽ được hiển thị.



Lưu ý

- Hình nền hiển thị thời lượng được xác định bởi cài đặt (xem 'Tự động chuyển TV sang chế độ chờ (Bộ hẹn giờ ngủ)' trên trang 13) bộ hẹn giờ ngủ đã xác định trước. Khi bộ hẹn giờ ngủ tắt, hình nền sẽ được hiển thị tối đa 120 phút.

Tải hình nền lên từ thiết bị USB

Trước khi thực hiện quy trình này, phải bảo đảm có sẵn thiết bị USB chứa hình bạn định sử dụng làm hình nền.

- 1 Kết nối thiết bị lưu trữ USB với TV.

- 2 Nhấn **⬆** (Gia đình).
↳ Menu chính xuất hiện.
- 3 Nhấn **⬆** để chọn **[Duyệt tìm USB]**.
- 4 Nhấn **⬆** để chọn hình ảnh.
- 5 Nhấn **Ⓜ** **OPTIONS**.
- 6 Chọn **[Đặt làm hình nền]**.
- 7 Nhấn **OK**.

Cập nhật phần mềm TV

Philips liên tục cải thiện sản phẩm của mình và chúng tôi khuyên bạn nên cập nhật phần mềm TV khi cập nhật có sẵn. Kiểm tra www.philips.com/support để biết tính khả dụng.

Cập nhật phần mềm (chương trình nghe nhìn analog)

Trước khi thực hiện quy trình này, phải bảo đảm:

- Đặt thời gian để hoàn tất toàn bộ cập nhật.
- Có sẵn thiết bị lưu trữ USB với ít nhất 64MB dung lượng lưu trữ.
- Có quyền truy cập vào máy vi tính bằng cổng USB và truy cập internet.

Bước 1 Tải xuống tập tin nhận dạng TV

- 1 Nhấn **⬆** (Gia đình)
- 2 Chọn **[Thiết lập] > [Cập nhật phần mềm] > [Trợ giúp cập nhật] > [Hành động]**.
- 3 Chọn **[Bắt đầu]**.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình để tải xuống tập tin nhận dạng TV vào thiết bị lưu trữ USB.

Bước 2 Tải xuống phần mềm mới nhất

- 1 Kết nối thiết bị lưu trữ USB với máy vi tính bằng kết nối internet.
- 2 Định vị và mở tệp tin **update.htm** trên thiết bị lưu trữ USB.
- 3 Đọc hướng dẫn trên màn hình và nhập vào nút **Gửi ID**.
Nếu phần mềm mới có sẵn, cập nhật sẽ được tải xuống thiết bị lưu trữ USB.
- 4 Ngắt kết nối thiết bị lưu trữ USB.

Bước 3 Cập nhật phần mềm TV



Caution

- Không ngắt kết nối thiết bị lưu trữ USB khỏi TV trong thời gian cập nhật phần mềm.
- Nếu lỗi nguồn xảy ra trong quá trình cập nhật, không tháo thiết bị lưu trữ USB ra khỏi TV. TV sẽ tiếp tục cập nhật ngay khi có điện trở lại.

- 1 Kết nối thiết bị lưu trữ USB với TV.
↳ Một thông báo trên màn hình sẽ nhắc bạn cập nhật phần mềm TV.
- 2 Chọn **[Update]**.
- 3 Chọn **[Bắt đầu]**.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình để cập nhật phần mềm TV.

Thay đổi tùy chọn TV

Menu **[Sở thích]** sẽ cho phép bạn tùy chỉnh các tính năng và chức năng khác nhau.

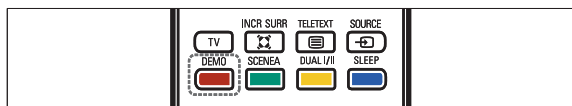
- 1 Nhấn **⬆** (Gia đình).
- 2 Chọn **[Thiết lập] > [Cài đặt] > [Sở thích]**.
 - **[Vị trí]** Tối ưu cài đặt TV cho vị trí của bạn - nhà hoặc xưởng.
 - **[Thanh âm lượng]** Hiển thị thanh âm lượng khi điều chỉnh âm lượng.

- **[Thông tin kênh]**Hiển thị thông tin về kênh TV mỗi khi bạn chuyển kênh.
- **[EasyLink]**Bật chức năng phát một chạm và chế độ chờ một chạm giữa các thiết bị tương thích EasyLink.
- **[Pixel Precise Link]**Ghi đè cài đặt của thiết bị được kết nối và sử dụng cài đặt của TV.
- **[Màu sắc]** Đặt tiêu chuẩn màu tivi được sử dụng trong khu vực của bạn.
- **[Nhãn ghi chú đ.tử]**Chỉ dành cho chế độ cửa hàng. Đặt vị trí của nhãn ghi chú điện tử.

- 3 Nhấn ► để truy cập vào menu **[Cài đặt gốc]**.
↳ **[Đặt lại]** được tô sáng.
- 4 Nhấn **OK** để đặt lại cài đặt mặc định.
- 5 Nhấn **⬅ (Gia đình)** để thoát.

Bắt đầu bản giới thiệu TV

Bạn có thể sử dụng các bản giới thiệu để hiểu rõ hơn về các tính năng của TV. Một số bản giới thiệu không có sẵn trên một số kiểu TV nhất định. Khi bản giới thiệu có sẵn, nó sẽ được hiển thị trong danh sách menu.



- 1 Nhấn **DEMO**.
- 2 Nhấn **▲** hoặc **▼** để chọn bản giới thiệu.
- 3 Nhấn **OK** để bắt đầu bản giới thiệu.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình để xem bản giới thiệu.
- 5 Nhấn **DEMO** để thoát.

Đặt lại TV trở về cài đặt gốc

Bạn có thể khôi phục cài đặt hình ảnh và âm thanh mặc định của TV. Thiết lập cài đặt kênh sẽ vẫn giữ như cũ.

- 1 Nhấn **⬅ (Gia đình)**.
- 2 Chọn **[Thiết lập] > [Cài đặt] > [Cài đặt gốc]**.

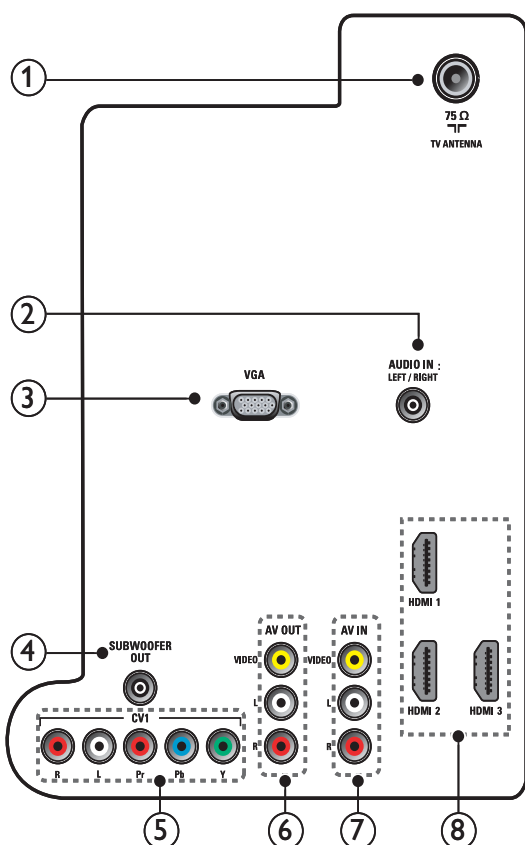
6 Kết nối thiết bị

Phần này mô tả cách kết nối các thiết bị khác nhau bằng các loại đầu nối và phụ kiện khác nhau như được cung cấp trong phần Khởi động Nhanh.

Lưu ý

- Có thể sử dụng các loại đầu nối khác nhau để kết nối một thiết bị vào TV, tùy vào tính sẵn có và nhu cầu của bạn.

Đầu nối mặt sau



① TV ANTENNA

Ngõ vào tín hiệu từ ăng-ten, cáp truyền hình hoặc đầu thu sóng vệ tinh.

② AUDIO IN L/R

Ngõ vào âm thanh từ thiết bị yêu cầu kết nối âm thanh riêng, ví dụ như máy vi tính.

③ VGA

Ngõ vào video từ máy vi tính.

④ CVI (Y Pb Pr và AUDIO L/R)

Ngõ vào hình và tiếng từ các thiết bị analog hoặc số như đầu DVD hoặc đầu trò chơi điện tử.

⑤ AV OUT (VIDEO OUT và AUDIO OUT L/R)

Ngõ ra hình và tiếng cho các thiết bị analog, như một TV khác hoặc thiết bị thu.

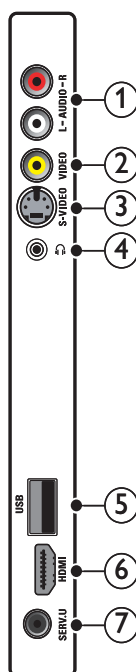
⑥ AV IN (VIDEO IN và AUDIO IN L/R)

Ngõ vào hình và tiếng từ các thiết bị analog hoặc số như đầu DVD, đầu thu sóng vệ tinh và VCR.

⑦ HDMI 1/2/3

Ngõ vào hình và tiếng từ các thiết bị kỹ thuật số độ phân giải cao như đầu Blu-ray.

Đầu nối bên hông



① AUDIO IN L/R

Ngõ vào âm thanh từ thiết bị analog được kết nối với VIDEO hoặc S-VIDEO.

② VIDEO

Ngõ vào video hỗn hợp từ các thiết bị analog như VCR.

③ S-VIDEO

Ngõ vào video từ các thiết bị analog như đầu thu sóng vệ tinh. Khi bạn sử dụng đầu nối này, không sử dụng đầu nối cho tín hiệu video.

④

Ngõ ra âm thanh stereo cho tai nghe nhét tai hoặc chụp đầu.

⑤ USB

Ngõ vào dữ liệu từ thiết bị lưu trữ USB.

⑥ HDMI

Ngõ vào hình và tiếng từ các thiết bị kỹ thuật số độ phân giải cao như đầu Blu-ray.

⑦ SERV. U

Chỉ dành cho thợ chuyên nghiệp sử dụng.

Kết nối với máy vi tính

Trước khi kết nối máy vi tính vào TV

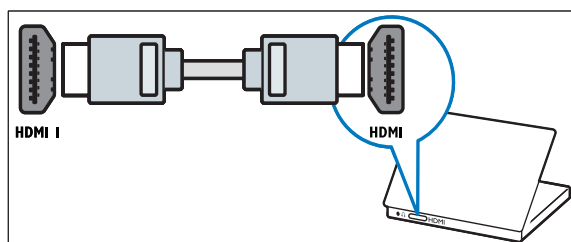
- Cài đặt tần số làm tươi màn hình của máy vi tính là 60Hz.
- Nhấn **FORMAT** và đổi định dạng hình ảnh TV thành **[Không theo tỷ lệ]**.

Kết nối với máy vi tính bằng một trong các đầu nối sau:

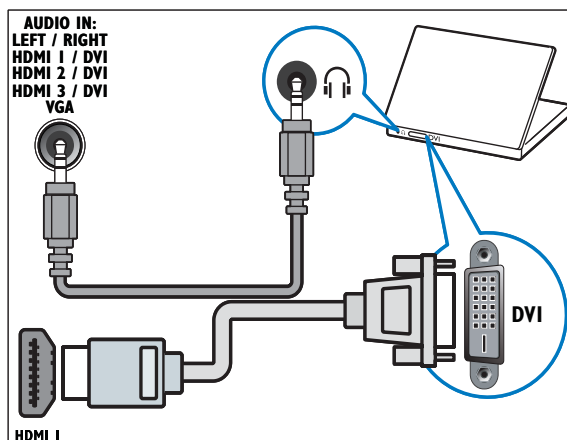
Lưu ý

- Kết nối qua DVI hoặc VGA phải sử dụng thêm cáp âm thanh phụ.

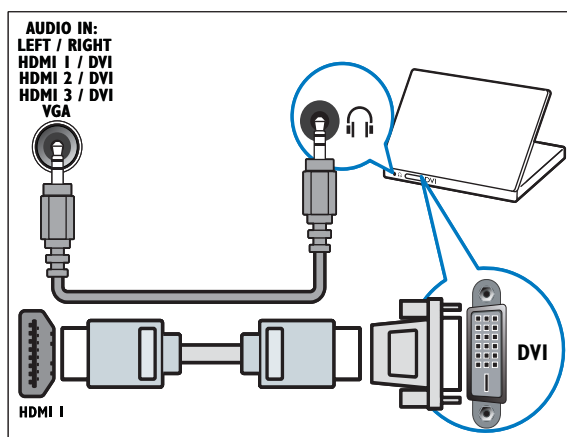
• Cáp HDMI



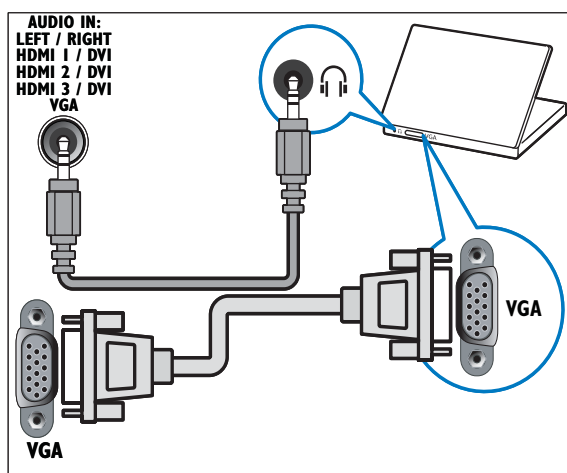
• Cáp DVI-HDMI



• Cáp HDMI và đầu chuyển HDMI-DVI



• Cáp VGA



Chỉ định thiết bị

Sau khi kết nối thiết bị, hãy chỉ định thiết bị được đính kèm với từng đầu nối. Điều này cho phép bạn dễ dàng nhận dạng thiết bị được kết nối với TV.

- 1 Nhấn **⬆** (**Gia đình**).
- 2 Nhấn **OK** hoặc **▶**.
- 3 Nhấn **▲** hoặc **▼** để chọn thiết bị và nhấn **▶**.
- 4 Nhấn **▲** hoặc **▼** để chọn đầu nối mà thiết bị của bạn được kết nối và nhấn **▶**.
- 5 Nếu có sẵn, hãy nhấn **▲** hoặc **▼** để chọn đầu nối âm thanh mà thiết bị của bạn được kết nối và nhấn **▶**.
- 6 Bật thiết bị và kiểm tra ngõ ra video hoặc âm thanh.
- 7 Nếu có ngõ ra video và âm thanh, hãy nhấn **OK**.

Lặp lại quy trình cho đến khi thiết bị được chỉ định đúng cho các đầu nối.

Sử dụng Philips EasyLink

TV của bạn hỗ trợ Philips EasyLink, sẽ sử dụng giao thức HDMI CEC (Kiểm soát Người tiêu dùng Hàng điện tử). Các thiết bị tương thích EasyLink được kết nối qua đầu nối HDMI có thể được kiểm soát bằng bộ điều khiển từ xa.



Lưu ý

- Philips không bảo đảm 100% thao tác giữa các phần với tất cả thiết bị HDMI CEC.



Lưu ý

- Thiết bị tương thích EasyLink phải được bật và được chọn làm nguồn.

Các tính năng EasyLink

Phát bằng phím một chạm

Khi kết nối TV với thiết bị hỗ trợ tính năng phát bằng phím một chạm, bạn có thể điều khiển TV và thiết bị bằng bộ điều khiển từ xa. Ví dụ: khi bạn nhập Phát trên bộ điều khiển từ xa DVD, TV sẽ tự động chuyển sang kênh đúng để hiển thị nội dung DVD.

Chế độ chờ bằng phím một chạm

Khi bạn kết nối TV với thiết bị hỗ trợ chế độ chờ, bạn có thể sử dụng bộ điều khiển từ xa TV để đặt TV và tất cả các thiết bị HDMI đã kết nối ở chế độ chờ.

Điều khiển âm thanh hệ thống

Khi bạn kết nối TV với thiết bị tương thích HDMI CEC, TV có thể tự động chuyển để phát âm thanh từ thiết bị được kết nối.

Để sử dụng âm thanh bằng phím một chạm, bạn phải định vị ngõ ra âm thanh từ thiết bị được kết nối cho TV.

Bạn có thể sử dụng bộ điều khiển từ xa từ thiết bị được kết nối để điều chỉnh âm lượng.

Chuyển tiếp phím điều khiển từ xa (RC)

Chuyển tiếp phím RC cho phép bạn kiểm soát các thiết bị tương thích EasyLink bằng cách sử dụng bộ điều khiển từ xa của TV.

Các nút EasyLink

Bạn có thể kiểm soát các thiết bị tương thích EasyLink với các nút sau trên bộ điều khiển từ xa của TV.

Nút	Chức năng EasyLink
▶ (Phát/Tạm dừng)	Bắt đầu, tạm dừng hoặc tiếp tục phát lại trên thiết bị EasyLink.
■ (Ngừng)	Ngừng phát lại trên thiết bị EasyLink.
● (Ghi âm)	Bắt đầu hoặc ngừng ghi video trên thiết bị EasyLink.
◀◀ (Lùi về sau Nhanh)	Tìm kiếm lùi về sau.
▶▶ (Tiên về trước Nhanh)	Tìm kiếm tiên về trước.
0-9 (Các nút số)	Khi EasyLink được bật, hãy chọn tiêu đề, phần hoặc bài nhạc.
▲▼◀▶	Điều hướng qua các menu của thiết bị tương thích EasyLink.
OK	Kích hoạt lựa chọn hoặc truy cập menu của thiết bị tương thích EasyLink.
☐ OPTIONS	Hiển thị các menu của thiết bị tương thích EasyLink. Lưu ý rằng khi nhấn ⬆ (Gia đình) , menu TV sẽ được hiển thị.
⏻ (Bật Chế độ chờ)	Khi EasyLink được bật, chuyển TV và tất cả thiết bị EasyLink sang chế độ chờ. Lưu ý rằng bạn phải nhấn và giữ ⏻ (Bật Chế độ chờ) ít nhất 3 giây để điều này xảy ra.



Meo

- Nhấn **TV** để chuyển trở về nguồn ăng-ten từ chế độ EasyLink.

Kích hoạt hoặc tắt EasyLink



Lưu ý

- Không kích hoạt Philips EasyLink nếu không muốn sử dụng nó.

- 1 Nhấn **⬆ (Gia đình)**.
- 2 Chọn **[Cài đặt] > [Sở thích] > [EasyLink]**.
- 3 Chọn **[BẬT]** hoặc **[TẮT]**.

Bật hoặc tắt chuyển tiếp phím bộ điều khiển từ xa

- 1 Nhấn **⬆ (Gia đình)**.
- 2 Chọn thiết bị được kết nối với đầu nối HDMI.
- 3 Nhấn **☐ OPTIONS**.
- 4 Chọn **[Bật/Tắt tr.qua RC]**.
- 5 Nhấn **OK**.
- 6 Nhấn **▲** hoặc **▼** để tô sáng đầu nối HDMI.
- 7 Nhấn **OK** để bật chuyển tiếp phím RC cho đầu nối HDMI đã chọn.

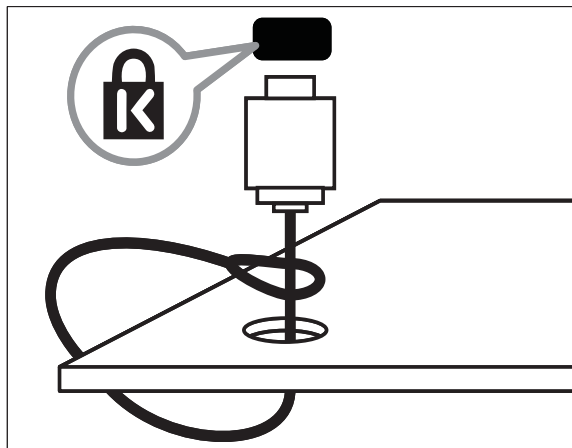
Đặt loa TV sang chế độ EasyLink

Khi được bật, tính năng này sẽ tự động tắt loa TV khi nội dung từ hệ thống nhà hát gia đình tương thích EasyLink được phát. Âm thanh chỉ phát từ loa của hệ thống nhà hát gia đình.

- 1 Nhấn **⬆ (Gia đình)**.
- 2 Nhấn **▲▼◀▶** để chọn **[Thiết lập] > [Âm thanh]**.
↳ Menu **[Âm thanh]** xuất hiện.
- 3 Chọn **[Loa TV]**.
↳ Menu **[Loa TV]** xuất hiện.
- 4 Chọn **[T.động (EasyLink)]**.
↳ Loa TV được đặt sang chế độ EasyLink.

Sử dụng khóa Kensington

Có một khe khóa an toàn Kensington ở mặt sau của TV. Tránh bị mất trộm bằng cách móc khóa Kensington từ khe này vào một vật thể cố định, như bàn nặng.



7 Cài đặt kênh

Lần đầu tiên bạn thiết lập TV, bạn được nhắc chọn ngôn ngữ trên menu và cài đặt các kênh TV và radio kỹ thuật số (nếu có). Phần này sẽ cung cấp hướng dẫn về cách cài đặt lại và tinh chỉnh kênh.

Tự động cài đặt kênh

Phần này mô tả cách tự động tìm kiếm và lưu kênh.

- 1 Nhấn  (Gia đình).
- 2 Chọn [Thiết lập] > [Cài đặt] > [Cài đặt kênh.] > [Trợ giúp kênh].
- 3 Nhấn OK.
- 4 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình để cài đặt kênh.

Cài đặt kênh thủ công

Phần này mô tả cách tìm và lưu kênh TV analog theo cách thủ công.

Bước 1 Chọn hệ thống



Lưu ý

- Bỏ qua bước này nếu thiết lập hệ thống của bạn đúng.

- 1 Nhấn  (Gia đình).
- 2 Chọn [Thiết lập] > [Cài đặt] > [Cài đặt kênh.] > [Analog: S.h.dẫn].
- 3 Nhấn  hoặc  để chọn [Hệ màu] và nhấn .
- 4 Nhấn  hoặc  để chọn hệ thống từ danh sách và nhấn .
- 5 Nhấn  để trở về menu [Analog: S.h.dẫn].
- 6 Nhấn  hoặc  để chọn [Hệ thống âm thanh] và nhấn .
- 7 Nhấn  hoặc  để chọn hệ thống từ danh sách và nhấn OK.

Bước 2 Tìm và lưu các kênh TV mới

- 1 Nhấn  (Gia đình).
- 2 Chọn [Thiết lập] > [Cài đặt] > [Cài đặt kênh.] > [Analog: S.h.dẫn].
- 3 Nhấn  hoặc  để chọn [Tìm kiếm] và nhấn .
- 4 Nhấn  hoặc  để tìm kênh và nhấn .
- 5 Nhấn  hoặc  để tinh chỉnh và nhấn .
- 6 Nhấn OK để lưu kênh.

Đổi tên kênh

Kênh có thể được đổi tên để tên bạn lựa chọn xuất hiện mỗi khi kênh được chọn.

- 1 Khi xem TV, nhấn OK.
- 2 Nhấn    để tô sáng kênh trong khung lưới kênh.
- 3 Nhấn  OPTIONS.
- 4 Nhấn  hoặc  để chọn [Đổi tên kênh].
- 5 Nhấn    để tô sáng ký tự và nhấn OK để chọn.



Lưu ý

- Đánh dấu [Aa] và nhấn OK để thay đổi hộp.

- 6 Lặp lại bước trước đó cho đến khi tên được tạo.
- 7 Chọn [Xong].
- 8 Nhấn OK.

Bổ trí lại các kênh

Sau khi bạn cài đặt kênh, bạn có thể sắp xếp lại thứ tự mà kênh sẽ xuất hiện.

- 1 Khi xem TV, nhấn OK.
- 2 Nhấn    để tô sáng kênh trong khung lưới kênh.
- 3 Nhấn  OPTIONS.
- 4 Chọn [Sắp xếp lại] và nhấn OK.
- 5 Nhấn    để tô sáng kênh và nhấn OK.
- 6 Nhấn    để chuyển kênh trong khung lưới kênh.
- 7 Nhấn OK.

8 Thông tin sản phẩm

Thông tin sản phẩm có thể thay đổi mà không thông báo. Để biết thông tin chi tiết về sản phẩm, hãy vào www.philips.com/support.

Hỗ trợ độ phân giải màn hình

Định dạng máy vi tính
HDMI:

Độ phân giải	Tần số làm tươi (Hz)
640 × 480	60, 72, 75
720 × 400	70
800 × 600	60, 72, 75
1024 × 768	60, 70, 75
1280 × 1024	60
1360 × 768	60
1600 × 1200	60
1920 × 1080	50, 60

VGA:

Độ phân giải	Tần số làm tươi (Hz)
640 × 480	60, 72, 75, 85
720 × 400	70, 85
800 × 600	60, 72, 75, 85
1024 × 768	60, 70, 75, 85
1280 × 768	60
1280 × 1024	60
1360 × 768	60

Định dạng video

Độ phân giải	Tần số làm tươi (Hz)
640 × 480p	60
720 (1440) × 480i	60
720 (1440) × 576i	50
720 × 480p	60
720 × 576p	50
1280 × 720p	50, 60
1920 × 1080i	50, 60
1920 × 1080p	24, 25, 30, 50, 60

Bộ điều khiển từ xa

- Pin: 2 × AAA (loại LR03)

Bộ tinh chỉnh/Bộ thu/Bộ truyền

- Đầu vào ăng-ten: 75ohm coaxial (IEC75)
- Hệ thống TV: PAL BG, SECAM BG, PAL I, PAL DK, SECAM DK, NTSC M
- Phát lại video: NTSC, PAL, SECAM

Đa phương tiện

- Kết nối: USB
- Định dạng phát lại: H.264, MPEG4, JPEG, MP3

	Video Codec	Audio Codec	
AVI	MPEG 4 SP, MPEG 4 ASP, MP4S,MP4V	MPEG Layer 2/3, AC3	.avi
mpeg	MPEG-1	MPEG 1 Layer 2	.mpg, .mpe, .mpeg, .vob, .dat
mpeg4	MPEG-4 AVC (h.264, L2-CIF), MPEG-4 AVC (h.264, L4-HD)	AAC-LC	.m4v, .mp4, .mov

Kết nối

- Đầu ra tai nghe (lỗ cắm âm thanh nổi mini)
- Ăng-ten TV
- S-Video
- Đầu vào CVBS
- Đầu ra CVBS
- YPbPr: Thiết bị video (Đầu vào CVI)
- Đầu vào VGA
- HDMI
- Đầu vào Âm thanh VGA
- USB
- Đầu nối dịch vụ

Nguồn

- Nguồn điện: AC 110-240V, 50-60Hz
- Chế độ chờ: < 0.15W
- Nhiệt độ môi trường: 5 đến 35 độ C

9 Xử lý sự cố

Phần này mô tả các vấn đề thường gặp và cách khắc phục tương ứng.

Các vấn đề chung của TV

Không bật được TV:

- Rút cáp điện khỏi ổ cắm. Chờ một phút rồi cắm lại.
- Kiểm tra để đảm bảo cáp được cắm chặt.

Bộ điều khiển từ xa hoạt động không tốt:

- Kiểm tra để đảm bảo pin đã được lắp đặt đúng điện cực +/-.
- Thay pin cho bộ điều khiển từ xa nếu pin hết hoặc yếu điện.
- Làm sạch bộ điều khiển từ xa và mắt dò của TV.

Đèn báo chế độ chờ trên TV nhấp nháy đỏ:

- Rút cáp điện khỏi ổ cắm. Chờ cho đèn khi TV nguội rồi cắm lại cáp điện. Nếu đèn vẫn nhấp nháy đỏ, hãy liên hệ với Bộ phận Chăm sóc Khách hàng Philips.

Bạn đã quên mã để mở khóa chức năng khóa trẻ em

- Nhập '0711'.

Menu của TV sai ngôn ngữ

- Chuyển menu của TV sang ngôn ngữ ưu tiên của bạn.

Khi chuyển TV sang bật/tắt/chờ, bạn nghe một tiếng tách trong khung TV:

- Không cần phải làm gì cả. Tiếng tách đó là sự co giãn bình thường của TV khi nóng lên hoặc lạnh xuống. Điều này không ảnh hưởng đến hiệu năng hoạt động.

Các vấn đề về kênh TV

Các kênh đã cài đặt trước đây không xuất hiện trong danh sách kênh:

- Kiểm tra để đảm bảo đã chọn đúng danh sách kênh.

Không tìm thấy kênh kỹ thuật số nào khi lắp đặt:

- Kiểm tra xem TV có hỗ trợ DVB-T hoặc DVB-C tại quốc gia của bạn không. Xem danh sách các quốc gia ở mặt sau TV.

Các vấn đề về hình ảnh

TV bật, nhưng không có hình ảnh:

- Kiểm tra để đảm bảo ăng-ten đã được kết nối đúng với TV.
- Kiểm tra để đảm bảo đã chọn đúng thiết bị làm nguồn phát tín hiệu cho TV.

Có âm thanh nhưng không có hình ảnh:

- Kiểm tra để đảm bảo đã cài đặt đúng cho hình ảnh.

TV thu tín hiệu yếu từ kết nối ăng-ten:

- Kiểm tra để đảm bảo ăng-ten đã được kết nối đúng với TV.
- Loa, thiết bị âm thanh không nối đất, đèn huỳnh quang, nhà cao tầng và các vật thể lớn khác làm giảm chất lượng thu tín hiệu. Nếu có thể, hãy cải thiện chất lượng thu tín hiệu bằng cách đổi hướng ăng-ten hoặc di chuyển các thiết bị ra xa TV.
- Nếu chỉ tín hiệu của một kênh bị yếu, hãy tinh chỉnh kênh đó.

Chất lượng hình ảnh kém từ các thiết bị kết nối:

- Kiểm tra để đảm bảo thiết bị được kết nối phù hợp.
- Kiểm tra để đảm bảo đã cài đặt đúng cho hình ảnh.

TV không lưu được các cài đặt hình ảnh:

- Kiểm tra xem vị trí TV có được đặt sang cài đặt gia đình không. Chế độ này cho bạn sự linh hoạt để thay đổi và lưu các cài đặt.

Hình ảnh không vừa khít màn hình; quá lớn hoặc quá nhỏ:

- Thử sử dụng một định dạng hình ảnh khác.

Vị trí hình ảnh không đúng:

- Tín hiệu hình ảnh từ một số thiết bị có thể không vừa khít với màn hình. Kiểm tra nguồn phát tín hiệu của thiết bị.

Các vấn đề về âm thanh

Có hình ảnh nhưng không có âm thanh từ TV:



Note

- Nếu không dò được tín hiệu âm thanh, thì TV sẽ tự động tắt nguồn phát âm thanh – đây không phải là lỗi kỹ thuật.

- Kiểm tra để đảm bảo cáp được kết nối đúng.
- Kiểm tra để đảm bảo âm lượng không chỉnh về 0.
- Kiểm tra để đảm bảo không bị tắt tiếng.

Có hình ảnh nhưng chất lượng âm thanh kém:

- Kiểm tra để đảm bảo các cài đặt âm thanh phù hợp.

Có hình ảnh nhưng âm thanh chỉ phát ra từ một loa:

- Kiểm tra xem cân bằng âm thanh có được đặt ở giữa không.

Các vấn đề về kết nối HDMI

Các vấn đề về thiết bị HDMI:

- Lưu ý là chức năng hỗ trợ HDCP có thể làm trễ thời gian mà TV cần để hiển thị các tín hiệu nhận được từ thiết bị HDMI.
- Nếu TV không nhận được thiết bị HDMI và không hiển thị được hình ảnh, hãy chuyển qua một nguồn phát của thiết bị khác rồi chuyển trở lại.
- Nếu có sự ngắt quãng âm thanh, hãy kiểm tra để đảm bảo các cài đặt ngõ ra của thiết bị HDMI chính xác.
- Nếu sử dụng đầu chuyển HDMI-DVI hoặc cáp HDMI-DVI, hãy kiểm tra để đảm bảo cáp âm thanh phụ đã được kết nối vào **AUDIO L/R** hoặc **AUDIO IN** (chỉ đầu cắm mini).

Các vấn đề kết nối USB

Nội dung thiết bị USB không được hiển thị:

- Kiểm tra xem thiết bị lưu trữ USB có được đặt sang 'Lớp Lưu trữ Khô' như được mô tả trong tài liệu của thiết bị lưu trữ không.
- Kiểm tra xem thiết bị lưu trữ USB có tương thích với TV không.
- Kiểm tra xem các tập tin âm thanh và hình có được TV hỗ trợ không.

Tập tin âm thanh và hình không phát hoặc hiển thị phẳng

- Hiệu suất truyền của thiết bị lưu trữ USB có thể giới hạn tốc độ truyền dữ liệu cho TV, gây ra lỗi phát lại kém.

Các vấn đề về kết nối với máy vi tính

Máy vi tính hiển thị lên TV không ổn định:

- Kiểm tra để đảm bảo đã chọn độ phân giải được hỗ trợ và tần số làm tươi trên máy vi tính.
- Cài đặt định dạng hình ảnh TV thành chưa định tỷ lệ.

Liên hệ với chúng tôi

Nếu bạn không thể tự khắc phục được vấn đề, hãy tham khảo phần Câu Hỏi Thường Gặp cho TV này tại trang web www.philips.com/support.

Nếu vẫn không khắc phục được vấn đề, vui lòng liên hệ với Bộ phận Chăm sóc Khách hàng Philips tại quốc gia của bạn được liệt kê trong sách hướng dẫn sử dụng này.



Chú ý

- Không tự mình cố sửa chữa TV. Vì làm như vậy có thể gây tổn thương nghiêm trọng, hư hỏng không thể sửa được hoặc làm mất quyền bảo hành cho TV.



Lưu ý

- Ghi lại kiểu và số sê-ri của TV trước khi liên hệ với Philips. Các số này nằm ở mặt sau và trên bao bì của TV.

Tải xuống bản sao điện tử

Để nhận bản sao điện tử của hướng dẫn này:

- 1 Hướng trình duyệt của bạn đến www.philips.com/support.
- 2 Chọn vị trí quốc gia.
- 3 Nhập số kiểu máy hoặc từ khóa vào trường "Tìm sản phẩm của bạn". Cách khác, bạn có thể duyệt danh mục.
- 4 Nhập vào bản mô tả hoặc kiểu máy.
- 5 Trong phần Hỗ trợ sản phẩm, hãy nhấp vào Hướng dẫn sử dụng.

10 Index

Đ

Định dạng hình ảnh	
xử lý sự cố	26
Định dạng máy vi tính	
các đặc tính kỹ thuật	25
Định dạng video	
đặc điểm kỹ thuật định dạng video	25
Đồng hồ	14

Đ

Đầu nối	
chỉ định thiết bị	21

Đ

Đa phương tiện	
các đặc tính kỹ thuật	25
Đặc tính kỹ thuật	25

Â

Âm lượng	
điều chỉnh	8
Âm nhạc	
USB	16
với trình chiếu	16

B

Bảo vệ môi trường	4
Bộ điều khiển từ xa	
các đặc tính kỹ thuật	25
tổng quan	5
xử lý sự cố	26
Bộ hẹn giờ	
bật bộ hẹn giờ	13
bộ hẹn giờ ngủ	13
chế độ chờ	13
Bộ hẹn giờ ngủ	13
Bộ truyền	
xử lý sự cố	26

C

Cài đặt	
thủ công	24
tự động	24
Cài đặt âm thanh	12
Cài đặt gốc	18
Cài đặt hình ảnh	9
Cáp HDMI	
xử lý sự cố	27
Channel list	
cập nhật	13
kênh ưa thích	12
xử lý sự cố	26
Chế độ gia đình	17

D

Danh sách kênh ưa thích	
chọn	12
thiết lập	12

E

EasyLink	
kích hoạt	22
tắt	22

H

Hiển thị	
độ phân giải	25
màn hình chờ	16
Hình nền	16

K

Kênh	
bổ trí lại	24
cài đặt	
thủ công	24
tự động	24
danh sách kênh ưa thích	12
đổi tên	24
Kết nối	
các đặc tính kỹ thuật	25
dây nguồn	19
HDMI	
xử lý sự cố	27

USB	
xử lý sự cố	27
xử lý sự cố	27
Khóa	
TV	14
Khóa trẻ em	
khóa TV	14
khóa TV	
khóa kênh	14
khóa thiết bị được kết nối	14
mã PIN	26

M	
mã PIN	26
Màn hình chờ	16
Menu	
khóa trẻ em	14
menu chính	9
ngôn ngữ	26
xử lý sự cố	26
Minh họa	21

N	
Ngôn ngữ	
xử lý sự cố	26
Nguồn	26

P	
Pin	4, 31

S	
Smart settings	10, 12
Standby	
xử lý sự cố	26

T	
Thiết bị	
chỉ định	21
xem	8
Thu nhận	26
Trình chiếu	
có nhạc	16
Trợ giúp cài đặt	9
TV	
bật	7

chế độ chờ	7
chuyển kênh	7
đặc tính kỹ thuật của bộ tinh chỉnh	25
điều chỉnh âm lượng	8
menu	9
phần mềm	17
tắt	7
xử lý sự cố	26

U	
USB	
nghe nhạc	16
tải lên hình ảnh từ	16
xem hình ảnh	15

V	
Vị trí	17

X	
Xử lý sự cố	26

